

TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ ĐỐI VỚI TỘI PHẠM TRONG LĨNH VỰC CHỨNG KHOÁN Ở VIỆT NAM NHÌN TỪ YÊU CẦU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

*NGUYỄN THỊ LAN ANH**

Ngày nhận bài: 10/02/2020

Ngày phản biện: 26/02/2020

Ngày đăng bài: 15/03/2020

Tóm tắt:

Thị trường chứng khoán là nơi diễn ra hoạt động mua bán chứng khoán giữa các nhà đầu tư với nhau nhằm tìm kiếm lợi nhuận. Đối tượng của các giao dịch chứng khoán - bằng chứng xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với tài sản hoặc phần vốn của tổ chức phát hành, gắn liền với các quyền về tài sản (quyền hưởng cổ tức và các quyền khác gắn với quyền sở hữu chứng khoán của tổ chức phát hành) và quyền nhân thân, trong đó quan trọng nhất là quyền quyết định các vấn đề quan trọng của công ty. Trong tổ chức và hoạt động của thị trường chứng khoán, yêu cầu công khai, minh bạch về thông tin có ý nghĩa quan trọng cho việc ra các quyết định đầu tư. Hành vi trục lợi từ việc không chấp hành, tuân thủ nghĩa vụ công bố thông tin, lợi dụng việc biết thông tin nội bộ để mua hoặc bán chứng khoán nhằm mục đích trục lợi hoặc không trung thực trong hồ sơ chào bán, niêm yết chứng khoán,... đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến niềm tin của nhà đầu tư vào thị trường. Từ nguyên tắc một người (bao gồm cá nhân và pháp nhân) phạm một tội đã được Bộ luật Hình sự quy định mới phải chịu trách nhiệm hình sự, nên dù

Abstract:

The stock market is the place where investors buy and sell securities to seek for profit. Subjects of securities transactions - evidence confirming the legal rights and interests of owners for assets or capital of the issuing organization, associated with property rights (rights to receive dividends and other rights associated with the issuing organization's securities ownership) and moral rights, the most important of which is the right to decide important issues of the company. In the organization and operation of the stock market, the need for publicity and transparency in information is important for making investment decisions. Profiteering from not complying with the obligation to disclose information, taking advantage of the internal information to buy or sell securities for self-seeking or dishonest purposes in the sale and listing dossiers securities,... have seriously affected investors' confidence in the market. From the principle that a person (including individuals and legal entities) commits a crime which has been newly regulated by the Penal Code, is criminally responsible, even though the Law on Securities 2006 and

* Giảng viên Trường Đại học Luật, Đại học Huế; Email: ntlanh@hul.edu.vn

Luật Chứng khoán 2006, sửa đổi 2010 quy định có nhiều hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động chứng khoán có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự thì việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán chỉ được áp dụng đối với các tội phạm do Bộ luật Hình sự quy định.

Từ khóa:

Chứng khoán, thị trường chứng khoán, tội phạm, trách nhiệm hình sự, phát triển bền vững thị trường chứng khoán.

Amendment Law in 2010 stipulates that many acts are committed violation of laws in securities activities may be prosecuted for criminal liability, the criminal prosecution of criminal offenses in the field of securities and securities market shall only be applied to criminals regulated by the Penal Code.

Keywords:

Stock, stock market, crime, criminal responsibility, sustainable development of the stock market.

1. Truy cứu trách nhiệm hình sự đối với tội phạm chứng khoán

Truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các hành vi phạm tội trong lĩnh vực chứng khoán (sau đây gọi chung là tội phạm chứng khoán) là bước cuối cùng trong việc hoàn thiện pháp luật về xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực chứng khoán. Việc quy định các tội phạm trong lĩnh vực chứng khoán thể hiện sự quyết tâm của Nhà nước trong việc phát hiện, xử lý triệt để các hành vi phạm tội trong lĩnh vực chứng khoán, là sự cụ thể hóa chính sách hình sự của Nhà nước trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế. Cũng như các nước khác, việc hình sự hóa các hành vi nguy hiểm cho xã hội liên quan đến chứng khoán và thị trường chứng khoán (TTCK) được tiến hành thận trọng và thường được tiến hành sau khi thị trường đã đi vào hoạt động tương đối ổn định. Tùy thuộc vào truyền thống lập pháp và điều kiện của từng nước mà có cách thức quy định tội phạm chứng khoán khác nhau. Một số nước, ví dụ Mỹ, Nhật Bản, Thái Lan,... quy định tội phạm chứng khoán ngay trong Luật về chứng khoán và TTCK. Một số nước khác, ví dụ như Trung Quốc trong Luật Chứng khoán chỉ quy định về mặt nguyên tắc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với tội phạm chứng khoán còn việc xử lý đối với tội phạm đó như thế nào phải do Bộ luật Hình sự quy định¹. Việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với tội phạm chứng khoán có vai trò quan trọng trong việc củng cố niềm tin của nhà đầu tư và trật tự thị trường. Cụ thể là:

Thứ nhất, bản chất của việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi vi phạm thị trường chứng khoán chính là quá trình làm rõ tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội đối với hoạt động của thị trường chứng khoán. Để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với tội phạm chứng khoán, cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tiến hành điều

¹ Hoàng Thị Quỳnh Chi, “Một số ý kiến về sửa đổi, bổ sung Bộ luật Hình sự năm 1999 liên quan đến tội phạm chứng khoán”, Tạp chí Tòa án nhân dân, kỳ II, tháng 4/2009.

tra, đánh giá, làm rõ mức độ nguy hiểm của hành vi vi phạm pháp Luật Chứng khoán, tức là xác định mức độ nguy hiểm của tội phạm chứng khoán cho xã hội. Thông qua hoạt động điều tra, truy tố, xét xử tội phạm chứng khoán, các hành vi nguy hiểm cho xã hội của tội phạm chứng khoán được làm rõ để nhà đầu tư, tổ chức phát hành, tổ chức kinh doanh chứng khoán và cơ quan quản lý nhà nước nhận diện và có biện pháp phòng ngừa phù hợp. Trong nhiều trường hợp, việc làm rõ tính chất nguy hiểm cho xã hội của tội phạm chứng khoán có vai trò, tác dụng giáo dục, cảnh báo đối với nhà đầu tư cũng như các pháp nhân thương mại, từ đó có biện pháp phòng tránh phù hợp. Kết quả của quá trình tự nhận thức về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi và hậu quả có thể mang lại giúp cho nhà đầu tư, pháp nhân thương mại và các chủ thể khác có liên quan trên thị trường điều chỉnh hành vi của mình cho phù hợp với quy định pháp luật, không thực hiện hành vi phạm tội. Đồng thời, thông qua kết quả điều tra, truy tố đối với tội phạm chứng khoán, nhà đầu tư biết được “bức tranh tội phạm chứng khoán” để dự liệu những nguy cơ, rủi ro tiềm tàng để quyết định ở lại hay rời khỏi thị trường.

Thứ hai, truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các hành vi nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến thị trường chứng khoán là điều kiện cho việc tạo lập môi trường minh bạch cho thị trường chứng khoán hoạt động. Tính minh bạch của thị trường phản ánh việc công khai hóa thông tin của thị trường. Đây là một trong những tiêu chuẩn quan trọng nhất để đánh giá chất lượng hoạt động và hiệu quả của thông tin trên thị trường vốn, trong đó có TTCK và đây cũng là ưu tiên hàng đầu của cơ quan quản lý TTCK nhằm tạo lập lòng tin và bảo vệ quyền lợi của các hành đầu tư trên TTCK. Ở bất kỳ quốc gia nào, việc công khai hóa thông tin là trách nhiệm của các đối tượng nhất định cần phải công bố thông tin². Thông qua việc hình sự hóa tội phạm chứng khoán, nhà làm luật tạo lập cơ sở pháp lý cho việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người thực hiện hành vi phạm tội. Khi tiến hành xử lý tội phạm chứng khoán, cơ quan tiến hành tố tụng sẽ làm rõ những yếu tố cấu thành của tội phạm chứng khoán làm cơ sở cho việc phân tích, đánh giá mức độ nguy hiểm của hành vi đối với thị trường và đối với nhà đầu tư.

Thứ ba, phát huy vai trò của pháp luật hình sự trong việc bảo đảm sự phát triển ổn định, an toàn của thị trường chứng khoán. Với tư cách là một biện pháp bảo vệ mang tính ổn định, bền vững các quan hệ xã hội, pháp luật hình sự đóng vai trò quan trọng đối với công tác phòng ngừa và giáo dục trong đấu tranh với các hành vi nguy hiểm nhất cho xã hội xâm phạm đến hoạt động của TTCK. Việc quy định các tội phạm chứng khoán sẽ tạo lập cơ sở pháp lý cho việc xử lý hành vi nguy hiểm cho xã hội được coi là tội phạm trong lĩnh vực chứng khoán, là chế tài nghiêm khắc nhất, có sức nặng nhất trong việc hạn chế tội phạm chứng khoán phát sinh.

Thứ tư, truy cứu trách nhiệm hình sự các hành vi nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến thị trường chứng khoán là kết quả của việc cụ thể hóa hành vi nguy hiểm cho xã hội đã được

² Nguyễn Thế Thọ, “Nâng cao tính minh bạch trên thị trường chứng khoán Việt Nam - Thực trạng và nhóm giải pháp”, Tạp chí Chứng khoán, số tháng 9, 10/2006.

quy định trong Luật Chứng khoán. Từ kết quả của truy cứu trách nhiệm hình sự, các biện pháp xử lý hành vi vi phạm pháp luật được quy định trong Luật Chứng khoán - Luật quy định về hoạt động chào bán chứng khoán, niêm yết, giao dịch, kinh doanh, đầu tư chứng khoán, dịch vụ về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

2. Nhận diện một số đặc điểm của tội phạm chứng khoán: Cơ sở cho việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với tội phạm

Các học thuyết, quan niệm về tội phạm đều nhận diện, tội phạm là hiện tượng tiêu cực, luôn chứa đựng trong nó đặc tính chống đối hoặc đi ngược lại các chuẩn mực mà Nhà nước muốn thiết lập; đi ngược lại hoặc cản trở sự phát triển xã hội, xâm phạm trực tiếp hoặc gián tiếp lợi ích chung của cộng đồng, trật tự xã hội, xâm phạm đến quyền, tự do và các lợi ích hợp pháp của công dân. Tội phạm là một hiện tượng xã hội mang tính lịch sử nên việc mở rộng nội hàm và cách nhìn nhận khái niệm tội phạm dưới góc độ hiện đại hơn qua nhiều góc độ kinh tế, xã hội, pháp lý, văn hóa, địa lý, dư luận xã hội,... là cần thiết vì nó tiếp cận được bản chất của hành vi phạm tội, từ đó có được biện pháp phòng ngừa phù hợp, kịp thời.³ Do đó, bản chất của quá trình hình sự hóa/tội phạm hóa chính là sự ghi nhận trong pháp luật hình sự những hành vi nguy hiểm cho xã hội là tội phạm và quy định trách nhiệm hình sự đối với người thực hiện hành vi đó. Thông qua hành động hình sự hóa, Nhà nước xác lập công cụ hữu hiệu nhất trong việc phát hiện và xử lý hành vi vi phạm pháp luật, mà những hành vi đó, trước đây, các chế tài pháp luật khác không đủ sức ngăn chặn. Quá trình hình sự hóa hành vi nguy hiểm cho xã hội liên quan đến lĩnh vực chứng khoán thể hiện/phản ánh đòi hỏi khách quan, thể hiện nhu cầu biểu thị thái độ, đánh giá, quy kết về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội cũng như phản ánh mức độ phát triển, tính điển hình của hành vi phạm tội trong lĩnh vực chứng khoán.

Các đặc điểm của tội phạm chứng khoán có ảnh hưởng hay tác động tới việc truy cứu trách nhiệm pháp lý đối với tội phạm này được thể hiện trên các khía cạnh:

Thứ nhất, tính nguy hiểm cho xã hội của tội phạm chứng khoán.

Như đã phân tích ở trên, hoạt động của TTCK là sự thể hiện mối quan hệ giữa cung và cầu vốn đầu tư mà ở đó, giá cả của chứng khoán chứa đựng thông tin về chi phí hay giá cả của vốn đầu tư. Do vậy, bất kỳ hành vi nào làm ảnh hưởng đến quan hệ cung cầu vốn đầu tư đều cần phải được ngăn ngừa một cách có hiệu quả. Tội phạm chứng khoán có ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phát triển của TTCK, lòng tin của nhà đầu tư vào thị trường như làm ảnh hưởng xấu đến trật tự cũng như quan hệ cung cầu trên thị trường, nhất là làm ảnh hưởng đến giá chứng khoán, tạo cầu ảo trên thị trường; gây thiệt hại cho nhà đầu tư trên thị trường, bởi lẽ, với mỗi phi vụ làm giá chứng khoán thành công có thể mang về số tiền vài tỷ đến vài chục tỷ đồng cho người làm giá; ảnh hưởng tới sự phát triển bền vững của thị trường và niềm tin của nhà đầu tư...

³ Trịnh Tiến Việt (2008), “*Khái niệm phòng ngừa tội phạm dưới góc độ tội phạm học*”, Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội, Kinh tế - Luật số 24.

Với các đặc trưng hoạt động của TTCK, thì việc phát hiện, chứng minh hành vi bị coi là phạm tội không phải dễ, bởi các hành vi giao dịch dựa trên các thông tin đa dạng, nên khó xác định ai người bị thiệt hại, số lượng bị thiệt hại, trách nhiệm bồi thường thiệt hại... Các hành vi phạm tội trên TTCK rất tinh vi, bởi ranh giới phân chia giữa một bên là thủ thuật/kỹ thuật đầu tư với bên còn lại là hành vi phạm tội rất mong manh, nên sẽ khiến các cơ quan tố tụng khó thu thập được các chứng cứ trực tiếp để chứng minh hành vi phạm tội. Do vậy, việc làm rõ tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội trong lĩnh vực chứng khoán sẽ tạo ra đường lối xử lý đối với tội phạm chứng khoán chính xác, khách quan, đúng người, đúng tội và không bỏ lọt tội phạm.

Thứ hai, tính trái pháp luật hình sự. Xác định rõ ranh giới giữa hành vi bị coi là tội phạm và những hành vi không phải là tội phạm là một trong những cơ sở quan trọng để bảo đảm việc xử lý các hành vi vi phạm theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm công bằng xã hội, không để lọt tội phạm, không làm oan người vô tội; đồng thời, khuyến khích động viên mọi người tích cực tham gia đấu tranh phòng chống tội phạm, bảo vệ trật tự pháp luật vì cuộc sống bình yên của mọi người và sự tiến bộ xã hội. Trước khi có quy định về tội phạm chứng khoán, việc xử lý các vi phạm pháp luật về chứng khoán và TTCK chỉ là các biện pháp xử phạt hành chính. Song thực tiễn xử lý vi phạm pháp luật hành chính đối với lĩnh vực chứng khoán cho thấy, mức xử phạt như quy định hiện hành không đủ sức răn đe, ngăn chặn hành vi vi phạm đang có chiều hướng gia tăng với tính chất ngày càng phức tạp. Do hành vi phạm tội gắn với hoạt động đầu tư tài chính, có ảnh hưởng, tác động trực tiếp đến việc thu hút nguồn vốn đầu tư dài hạn cho thị trường nên việc quy định tội xâm phạm hoạt động của thị trường chứng khoán và việc đấu tranh phòng ngừa hành vi phạm tội này là cơ sở cho việc phát triển, xử lý hành vi phạm tội.

Thứ ba, tính có lỗi. Nghiên cứu các tội phạm chứng khoán hiện hành, tội phạm chứng khoán luôn là lỗi cố ý, nghĩa là người phạm tội nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, thấy trước hậu quả của hành vi đó và mong muốn hậu quả xảy ra hoặc người phạm tội nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, thấy trước hậu quả của hành vi đó có thể xảy ra, tuy không mong muốn nhưng vẫn có ý thức để mặc cho hậu quả xảy ra⁴. Sở dĩ có thể khẳng định tội phạm trong lĩnh vực chứng khoán luôn được thực hiện với lỗi cố ý là do hành vi phạm tội được thúc đẩy bởi lòng tham (mong muốn đạt được lợi nhuận tối đa thông qua việc tước đoạt cơ hội đầu tư của người khác) hoặc cố tình đẩy rủi ro cho người khác thông qua việc ra các quyết định đầu tư trước khi sự kiện hoặc thông tin được công bố có thể ảnh hưởng đến giá chứng khoán trên thị trường. Việc “chạy trước”, đón trước cơ hội kinh doanh bằng việc lạm dụng vị trí có được thông tin nội bộ hoặc là nhà đầu tư “cá mập” trên thị trường hoặc lẩn tránh rủi ro trước do vị thế là những hành vi lạm dụng thị trường phổ biến, được thực hiện một cách có chủ đích, có tính toán.

⁴ Điều 10 Bộ luật Hình sự 2015.

Thứ tư, hình phạt đối với tội phạm chứng khoán được nhà làm luật quy định ba loại hình phạt chính là phạt tiền, cải tạo không giam giữ và tù có thời hạn tùy từng tội phạm chứng khoán cụ thể. Khác so với pháp luật hình sự của Thái Lan, Hàn Quốc (Nguyễn Quang Việt, 2003 và Nguyễn Hồng Giang, 2005), hình phạt đối với loại tội phạm này có sự khác biệt đáng kể như sau: Bộ luật Hình sự Việt Nam không coi đối tượng phạm tội là người quản lý điều hành công ty là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; mức hình phạt quy định cứng (một mức), không quy định theo mức độ thiệt hại, tức là mức phạt tiền hoặc biện pháp xử phạt bổ sung quy định theo tỷ lệ với mức độ gây thiệt hại hoặc được lợi. Với cách quy định này sẽ tạo thuận lợi hơn cho công tác áp dụng pháp luật hình sự, song trên thực tế sẽ khó có sức răn đe đối với người phạm tội.

3. Đấu tranh phòng, chống tội phạm chứng khoán nhìn từ yêu cầu bảo đảm phát triển bền vững và hội nhập quốc tế của thị trường chứng khoán Việt Nam

Mặc dù, các quy định pháp luật về xử lý vi phạm pháp Luật Chứng khoán nói chung, xử lý tội phạm chứng khoán nói riêng đã được Nhà nước ta quan tâm ngay từ khi bắt tay vào xây dựng và vận hành TTCK. Song, kể từ khi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự 2009, cả nước hiện có 5 vụ án hình sự liên quan đến lĩnh vực chứng khoán thì có tới 04 vụ cơ quan tiến hành tố tụng phải “*vận dụng*” các tội danh khác để truy tố. Tội phạm chứng khoán theo đúng nghĩa được đem ra truy tố, xét xử là tội thao túng giá chứng khoán do Lê Văn Dũng - Chủ tịch Công ty cổ phần Dược Viễn Đông (mã chứng khoán DVD) thực hiện. Các tội phạm còn lại liên quan đến hành vi lừa đảo và lạm dụng tín nhiệm, chiếm đoạt tài sản liên quan đến chứng khoán. Các tác giả cho rằng, việc xử lý về hành vi lừa đảo và lạm dụng tín nhiệm, chiếm đoạt tài sản theo quy định của pháp luật hiện hành là phù hợp, đúng về mặt khách quan. Nhưng xét về tính chất, thủ đoạn lợi dụng hoạt động chứng khoán thì khi xử lý tội danh này, các yếu tố tội phạm mới không được thể hiện rõ. Theo đó, tính nguy hiểm của hành vi chỉ xác định dựa trên yếu tố gây thiệt hại về vật chất, tổng số tiền mà bị cáo lừa, chiếm đoạt mà chưa rõ sự nguy hiểm của tội phạm này. Điều này sẽ gây không ít khó khăn cho việc áp dụng pháp luật hình sự trong thực tiễn hoặc dẫn đến nhiều cách hiểu khác nhau đối với cùng hành vi phạm tội hoặc việc giải quyết vụ án không “*thấu tình đạt lý*” như đã phân tích ở trên. Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi 2017 có hiệu lực đến nay, đã bổ sung thêm tội làm giả tài liệu trong hồ sơ chào bán, niêm yết chứng khoán sẽ tạo cơ sở pháp lý cho việc đấu tranh phòng chống loại tội phạm chứng khoán được triệt để hơn.

Từ thực tiễn quy định và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chứng khoán, nhận thấy rằng:

Một là, việc xác định giá trị thiệt hại của tội phạm trong lĩnh vực chứng khoán rất khó, thậm chí nhiều hành vi không thể xác định được vì giá trị chứng khoán thay đổi hàng ngày trên thị trường, ngoài ra tổn thất do một hành vi gây ra cho các nhà đầu tư trên thị trường cũng rất khó để xác định. Việc áp dụng tội danh trong BLHS đối với các hành vi vi phạm, tội phạm xảy ra trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán cũng rất khó khăn do không có

sự tương đồng trong hành vi khách quan, mặt chủ quan,... được mô tả trong BLHS. Chẳng hạn, xét các yếu tố của hành vi lừa đảo thị trường như: Thông đồng trong giao dịch chứng khoán để thực hiện việc mua, bán chứng khoán nhằm tạo ra cung cầu giả tạo; giao dịch chứng khoán bằng hình thức câu kết, lôi kéo người khác liên tục mua, bán để thao túng giá chứng khoán; kết hợp hoặc sử dụng các phương pháp giao dịch khác để thao túng giá chứng khoán,... thì có thể xem xét “tội đầu cơ” để áp dụng. Tuy nhiên, khi áp dụng cần phải đảm bảo các yếu tố như: Về mặt chủ quan là tạo ra sự khan hiếm giả tạo, mua vét hàng hóa có số lượng lớn nhằm bán lại thu lời bất chính. Về mặt khách quan là xảy ra trong tình hình thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh và hậu quả gây ra phải nghiêm trọng. Như vậy, khó có thể áp dụng loại tội danh này để xử lý, hơn nữa trong hoạt động kinh doanh chứng khoán do có những đặc thù riêng nếu không có yếu tố đầu cơ chứng khoán thì khó đảm bảo tính sôi động của thị trường.

Hai là, tội phạm chứng khoán được quy định ở Bộ luật Hình sự Việt Nam năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 vẫn còn chung chung, cơ quan có thẩm quyền chậm hướng dẫn thi hành nên khó áp dụng trong thực tiễn đấu tranh phòng chống tội phạm. Chẳng hạn, đối với tội cố ý công bố thông tin sai lệch hoặc che giấu thông tin trong hoạt động chứng khoán, không quy định cụ thể/mô tả cụ thể thế nào là công bố thông tin sai lệch, như thế nào là che giấu sự thật trong đăng ký, lưu ký chứng khoán gây hậu quả nghiêm trọng...

Một vấn đề nữa cần quan tâm liên quan đến vấn đề nội gián là ai (người nắm thông tin nội bộ) cũng còn vấn đề chưa cụ thể. Phạm vi được đề cập trong Luật Chứng khoán như đã phân tích ở trên cũng chưa bao gồm các đối tượng có thể là người có thông tin nội bộ, hoặc quy định không cụ thể các đối tượng nội gián trực tiếp hay gián tiếp (nội gián sơ cấp và nội gián thứ cấp).

Để khắc phục những vướng mắc trên, kiến nghị các biện pháp khắc phục sau đây:

Thứ nhất, cần khẩn trương ban hành các văn bản hướng dẫn cụ thể các tội phạm về chứng khoán với các nội dung sau đây:

- Hướng dẫn chi tiết cách thức xác định thiệt hại cho nhà đầu tư, thiệt hại cho thị trường. Dấu hiệu gây hậu quả được quy định là *tình tiết định tội* đối với tội cố ý công bố thông tin sai lệch hoặc che giấu sự thật trong hoạt động chứng khoán và tội thao túng giá chứng khoán, có ý nghĩa quyết định đến việc có khởi tố vụ án hình sự hay xử lý vi phạm hành chính. Theo quy định của pháp luật hiện hành, gây hậu quả nghiêm trọng là gây thiệt hại lớn về tài sản và các hậu quả phi vật chất (gây ảnh hưởng xấu đến việc thực hiện đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước; gây ảnh hưởng xấu đến sự công bằng, công khai, minh bạch và an toàn của TTCK) được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán hoặc các văn bản quy phạm pháp luật khác quy định, hướng dẫn gây hậu quả nghiêm trọng⁵.

⁵ Thông tư liên tịch số 46/2009/TTLT-BTC-BCA ngày 11/3/2009 của Bộ Tài chính và Bộ Công an hướng dẫn phối hợp xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán.

- Hướng dẫn cụ thể trách nhiệm của công ty đại chúng, quỹ đại chúng khi có người phạm tội cố ý công bố thông tin sai lệch hoặc che giấu thông tin trong hoạt động chứng khoán và để cho người biết được thông tin liên quan đến công ty đại chúng hoặc quỹ đại chúng chưa được công bố mà nếu được công bố có thể ảnh hưởng lớn đến giá chứng khoán của công ty đại chúng hoặc quỹ đại chúng đó mà sử dụng thông tin này để mua bán chứng khoán hoặc tiết lộ, cung cấp thông tin này hoặc tư vấn cho người khác mua bán chứng khoán trên cơ sở thông tin đó thu lợi bất chính lớn. Thực tế, có nhiều trường hợp, người thực hiện hành vi phạm tội dựa trên “ý chí của công ty” - với tư cách là chủ thể của pháp luật; hay nói khác đi, công ty chính là người tiếp tay cho hành vi phạm tội và cũng chỉ dừng ở mức “xử phạt hành chính”. Theo chúng tôi, với quy định hiện hành sẽ có nhiều trường hợp người phạm tội và công ty thỏa thuận chấp nhận “hy sinh” (bị truy cứu trách nhiệm hình sự) để trục lợi, vì hình phạt đối với tội phạm chứng khoán bao gồm phạt tiền; cải tạo không giam giữ và tù giam thì sẽ không có gì bảo đảm công ty sẽ “chạy” để hình phạt áp dụng đối với người phạm tội là phạt tiền hoặc cải tạo không giam giữ như là một biện pháp để “rút kinh nghiệm” thì công tác đấu tranh phòng chống tội phạm chứng khoán sẽ không đạt được hiệu quả như mong muốn. Do vậy, theo chúng tôi, song song với việc xử lý tội phạm đối với người phạm tội, cần bổ sung thêm hình phạt bổ sung cấm công ty niêm yết hoặc giao dịch chứng khoán trong một thời gian nhất định, đối với trường hợp đặc biệt nghiêm trọng có thể cấm vĩnh viễn.

- Tiếp tục nghiên cứu bổ sung thêm tội phạm chứng khoán. Như đã phân tích ở trên, các hành vi có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo Luật Chứng khoán tương đối nhiều, song Bộ luật Hình sự năm 2015 chỉ hình sự hóa có bốn hành vi phạm tội. Để tránh tình trạng phải “vận dụng” các điều luật khác trong Bộ luật Hình sự để xử lý tội phạm, cần tiếp tục nghiên cứu để ghi nhận các loại tội phạm mới làm cơ sở cho việc truy cứu trách nhiệm hình sự. Đây là kiến nghị được các nhà khoa học pháp lý đồng tình và đề nghị sớm xem xét để hình sự hóa những hành vi khác.

- Hướng dẫn truy cứu trách nhiệm đối với pháp nhân thương mại thực hiện hành vi phạm tội chứng khoán làm cơ sở cho việc phân định trách nhiệm hình sự cá nhân với trách nhiệm hình sự của pháp nhân thương mại ở các tội cố ý công bố thông tin sai lệch hoặc che giấu thông tin trong hoạt động chứng khoán, sử dụng thông tin nội bộ để mua bán chứng khoán, thao túng thị trường chứng khoán.

Pháp nhân theo pháp luật của một số nước là các chủ thể do pháp luật đặt ra, không nhìn được, cũng chẳng sờ mó được, tuy nhiên nó được làm một số việc giống như con người bình thường và có cả trách nhiệm lẫn quyền lợi⁶. Mọi hoạt động của doanh nghiệp đều được thực hiện thông qua người đại diện của pháp nhân. Thông qua hành vi pháp lý của người đại diện, hành vi pháp lý của pháp nhân thương mại được thể hiện trên thực tế và là cơ sở pháp lý để ràng buộc trách nhiệm pháp lý đối với các nghĩa vụ pháp lý phát sinh trong quá trình hoạt

⁶ Nguyễn Ngọc Bích, Nguyễn Đình Cung (2009), *Công ty vốn, quản lý và tranh chấp theo Luật Doanh nghiệp 2005*, Nxb Tri thức, Hà Nội, tr.65-66.

động, bao gồm quan hệ phát sinh trong nội bộ và quan hệ phát sinh với các đối tác kinh doanh trên thị trường. Lý thuyết đại diện có nguồn gốc từ lý thuyết kinh tế, được phát triển bởi Alchian và Demsetz năm 1972, sau đó được Jensen và Meckling phát triển thêm vào năm 1976 để giải quyết mối quan hệ giữa cổ đông, người góp vốn (các chủ sở hữu) với người được giao nhiệm vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp, nghĩa là thiết lập cấu trúc quản lý, điều hành đảm bảo lợi ích của các chủ sở hữu doanh nghiệp⁷. Theo quy định tại Điều 75 Bộ luật Hình sự 2015, pháp nhân thương mại chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự khi có đủ các điều kiện sau đây: a) Hành vi phạm tội được thực hiện nhân danh pháp nhân thương mại; b) Hành vi phạm tội được thực hiện vì lợi ích của pháp nhân thương mại; c) Hành vi phạm tội được thực hiện có sự chỉ đạo, điều hành hoặc chấp thuận của pháp nhân thương mại; d) Chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự. Trong các điều kiện này, việc làm rõ căn cứ nhân danh pháp nhân thương mại và có sự chỉ đạo, điều hành hoặc chấp thuận của pháp nhân thương mại cần phải được hướng dẫn, cụ thể hóa, từ đó phân hóa được hành vi được thực hiện dưới danh nghĩa cá nhân (trách nhiệm hình sự đối với cá nhân) và trách nhiệm hình sự đối với pháp nhân.

Thứ hai, trên cơ sở các kiến giải lập pháp nêu trên, để cho các quy định này có tính khả thi, đề xuất thêm các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng chống tội phạm chứng khoán như sau:

- Tăng cường bồi dưỡng kiến thức về chứng khoán và TTCK thông qua việc mở các lớp tập huấn kiến thức ngăn ngừa về chứng khoán và TTCK, điều tra viên, kiểm sát viên, thư ký tòa án, thẩm phán, hội thẩm nhân dân, trong đó trọng tâm là cập nhật những dạng hành vi vi phạm mới xảy ra trên TTCK; tổ chức các buổi nói chuyện chuyên về chứng khoán và TTCK để hình thành nền tảng kiến thức kinh tế - pháp lý cho điều tra viên, kiểm sát viên, thư ký tòa án, thẩm phán, hội thẩm nhân dân; tổ chức các buổi tổng kết, rút kinh nghiệm trong quá trình xử lý tội phạm chứng khoán để bổ sung kiến thức thực tiễn cho điều tra viên, kiểm sát viên, thư ký tòa án, thẩm phán, hội thẩm nhân dân.

- Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn cho việc thành lập cơ quan điều tra chuyên trách phù hợp với từng địa phương để phát hiện và xử lý loại tội phạm này. Trung tâm Giao dịch của TTCK Việt Nam được thực hiện ở Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội và Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh và hai thành phố này cũng tập trung nhiều nhất các công ty chứng khoán. Ở các tỉnh, thành phố khác thường xuyên mở chi nhánh, văn phòng giao dịch của các công ty này. Các công ty niêm yết, công ty đại chúng, đa phần được đặt ở các tỉnh, thành phố có tiềm năng phát triển như 5 thành phố trực thuộc Trung ương, Đồng Nai, Bình Dương... Do vậy, theo chúng tôi, ở thành phố Hồ Chí Minh và Hà Nội nên thành lập phòng điều tra tội phạm về chứng khoán độc lập để thiết lập đội ngũ điều tra chuyên trách để xử lý tội phạm chứng khoán. Đối với các tỉnh, thành phố khác, tùy thuộc vào tình hình tội phạm, có thể thành lập đội tội phạm chứng khoán trong điều tra tội phạm kinh tế.

⁷ Nhâm Phong Tuấn, Nguyễn Anh Tuấn (2013), “*Quản trị công ty: Vấn đề đại diện của các công ty đại chúng tại Việt Nam*”, Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội, Kinh tế và Kinh doanh, tập 29, số 1, tr.3.

- Kiện toàn hệ thống hạ tầng phục vụ cho các giao dịch chứng khoán cũng như từng bước nâng cao năng lực quản trị công ty, nhất là công ty đại chúng và công ty niêm yết; nâng cao nhận thức về quyền của cổ đông tại công ty, nhất là quyền biểu quyết, quyền giám sát, quyền chất vấn người quản trị công ty...

4. Kết luận

Trách nhiệm hình sự đối với hành vi xâm phạm hoạt động chứng khoán và thị trường chứng khoán là cách nhìn nhận, đánh giá của nhà nước (thông qua việc ghi nhận hành vi phạm tội) và thực tiễn diễn biến hành vi vi phạm pháp luật cần thiết phải hình sự hóa. Quá trình ghi nhận tội phạm chứng khoán là bước đầu tiên của quá trình truy cứu trách nhiệm hình sự xuất phát từ quy định cá nhân, pháp nhân chỉ bị truy cứu trách nhiệm hình sự khi thực hiện hành vi phạm tội được quy định trong Bộ luật Hình sự. Là quốc gia đang chuyển đổi mạnh sang nền kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế, Việt Nam rất cần và bảo đảm nguồn vốn dài hạn thông qua việc huy động vốn trên thị trường chứng khoán. Việc quy định hành vi phạm tội trong Bộ luật Hình sự thể hiện sự quyết tâm tạo lập môi trường đầu tư an toàn, lành mạnh cho nhà đầu tư cũng như tạo cơ hội thuận lợi cho tổ chức phát hành cung ứng hàng hóa có chất lượng cho thị trường. Do đó, các hành vi xâm phạm quyền lợi nhà đầu tư, làm sai lệch quan hệ thị trường, tước đoạt quyền lợi nhà đầu tư cần phải được phát hiện sớm và xử lý kịp thời. Các tội xâm phạm hoạt động chứng khoán và thị trường chứng khoán là cơ sở pháp lý cho việc bảo đảm thị trường phát triển an toàn, minh bạch, từ đó góp phần củng cố niềm tin và giữ chân nhà đầu tư cho thị trường. Đồng thời, tội phạm chứng khoán cũng góp phần phát hiện và loại bỏ kịp thời các hành vi xâm phạm trật tự thị trường, từ đó góp phần bảo đảm vai trò quan trọng cho bảo đảm nguồn vốn dài hạn cho thị trường và bảo đảm cho thị trường phát triển bền vững.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Ngọc Bích, Nguyễn Đình Cung (2009), *Công ty vốn, quản lý và tranh chấp theo Luật Doanh nghiệp 2005*, Nxb Tri thức, Hà Nội.

2. Hoàng Thị Quỳnh Chi, “*Một số ý kiến về sửa đổi, bổ sung Bộ luật Hình sự năm 1999 liên quan đến tội phạm chứng khoán*”, Tạp chí Tòa án nhân dân, kỳ II, tháng 4/2009.

3. Phạm Hồng Giang (Chủ nhiệm), “*Luật Hình sự và việc xử lý vi phạm trong lĩnh vực chứng khoán*”, Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Ủy ban, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước năm 2005, mã số UB 05.02.

4. Viên Thế Giang, “*Tội cố ý công bố thông tin sai lệch hoặc che giấu sự thật trong hoạt động chứng khoán theo quy định của Bộ luật Hình sự sửa đổi*”, Tạp chí Tòa án nhân dân, số 11, tháng 6/2012.

5. Viên Thế Giang, “*Pháp luật về giám sát thị trường chứng khoán thực trạng và phương hướng hoàn thiện*”, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, số 1 (309)/2014.

6. Viên Thế Giang, “*Hoàn thiện pháp luật quản lý nhà nước về chứng khoán và thị trường chứng khoán*”, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, số 15(247), tháng 8/2013.

7. Hoàng Lộc, “*Giao dịch nội gián có thể ngòi tù*”, <http://nld.com.vn/245266p0c1014/giao-dich-noi-gian-co-the-ngoi-tu.htm>. Truy cập thứ sáu, ngày 07/11/2008.

8. Dương Tuyết Miên, “*Về các tội phạm chứng khoán trong Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 1999*”, Tạp chí Tòa án nhân dân, kỳ II tháng 1/2010.

9. Nguyễn Thế Thọ, “*Nâng cao tính minh bạch trên thị trường chứng khoán Việt Nam thực trạng và nhóm giải pháp*”, Tạp chí Chứng khoán, số tháng 9, 10/2006.

10. Trịnh Quốc Toàn (2011), *Trách nhiệm hình sự của pháp luật nhân trong pháp luật hình sự*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

11. Nhâm Phong Tuấn, Nguyễn Anh Tuấn (2013), “*Quản trị công ty: Vấn đề đại diện của các công ty đại chúng tại Việt Nam*”, Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội, Kinh tế và Kinh doanh, tập 29, số 1.

12. Trịnh Tiến Việt (2008), “*Khái niệm phòng ngừa tội phạm dưới góc độ tội phạm học*”, Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội, Kinh tế - Luật số 24.

13. Nguyễn Quang Việt (Chủ nhiệm) (2003), “*Nhận diện vi phạm và hoàn thiện pháp luật về xử lý vi phạm pháp luật trên thị trường chứng khoán*”, Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ.